

Số: 381 /BVTT-KD-TCKT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Tuệ Tĩnh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Vật tư y tế, thuộc Dự án: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư y tế lần 1 năm 2026 của Bệnh viện Tuệ Tĩnh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Tuệ Tĩnh.

Địa chỉ: Số 2, Trần Phú, Đại Mỗ, TP Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS. Nguyễn Thị Tuyết - Khoa Dược, Bệnh viện Tuệ Tĩnh (SĐT: 0904583435)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư - Tầng 1 - Bệnh viện Tuệ Tĩnh. Số 2, Trần Phú, Đại Mỗ, TP Hà Nội

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 23 tháng 3 năm 2026 đến trước 17h ngày 06 tháng 4 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 06 tháng 4 năm 2026

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Hồ sơ báo giá gồm:

- Báo giá (chi tiết như Phụ lục 2 đính kèm)

- Thông tin nhà thầu

Lưu ý: Quy cách đóng gói trong bảng danh mục các mặt hàng chào giá chỉ mang tính chất tham khảo. Trong trường hợp có sai khác, các đơn vị viết rõ quy cách đóng gói của đơn vị mình trong báo giá gửi cho Bệnh viện.

1. Danh mục các mặt hàng yêu cầu báo giá (chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp: tại Bệnh viện Tuệ Tĩnh

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng theo yêu cầu của chủ đầu tư trong vòng 24 - 120 giờ kể từ khi nhận được thông báo nhu cầu sử dụng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng

5. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc theo quy định hiện hành

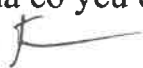
6. Các thông tin khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm chi phí bàn giao, hướng dẫn sử dụng, thuế VAT và các loại thuế khác theo quy định hiện hành;



Handwritten signature

- Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu

Xin trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c)
- Lưu: VT, KD, TCKT. 

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Duy Thúc





PHỤ LỤC 1
GÓI THẦU: VẬT TƯ Y TẾ

(Kèm theo yêu cầu báo giá số: 384 /BVTT-KD-TCKT ngày 23 tháng 3 năm 2026)

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Ghi chú
1	Băng dính lụa 5 cm x 5 m.	600	cuộn	Băng dính lụa 5 cm x 5 m	Tối thiểu 1 cuộn /hộp	
2	Bộ dây truyền dịch có liền kim.	10,000	bộ	Bộ dây truyền dịch có liền kim, có độ đàn hồi cao.	1 bộ/túi	
3	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 20ml.	300	cái	Dùng để tiêm	1 cái/túi	
4	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 3ml.	25,000	cái	Dùng để tiêm	1 cái/túi	
5	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 5ml.	40,000	cái	Dùng để tiêm	1 cái/túi	
6	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 10ml.	10,000	cái	Dùng để tiêm	1 cái/túi	
7	Chất lấy dấu dùng trong nha khoa	5	gói	Hộp chất lấy dấu dùng trong nha khoa dạng bột	tối thiểu 500gam/gói	
8	Cốc đánh bóng dùng trong nha khoa	30	cái	Sò đánh bóng răng sau lấy cao răng	Hộp tối đa 100 cái	
9	Côn trám bít ống tủy Gutta các số 15, 20, 25, 30, 35, 40.	3	hộp	Vật liệu trám bít ống tủy cho trám nội nha	Hộp tối thiểu 60 cây	
10	Dung dịch sát trùng tủy sống	2	hộp/lọ	Dung dịch sát trùng tủy sống	Lọ tối thiểu 15ml	
11	Dung dịch sát trùng tủy viêm nhiễm	2	hộp/lọ	Dung dịch sát trùng tủy viêm nhiễm	Lọ tối thiểu 15ml	
12	Điện cực dán điện tim.	1,000	cái	Điện cực dán điện tim dạng hình giọt nước kích thước 35 mm x 41mm	tối đa 100 cái/túi	
13	Điện cực dán điện tim.	2,000	cái	Điện cực dán điện tim dạng hình tròn kích thước 32 x 41 mm	tối đa 100 cái/túi	
14	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao và diệt khuẩn trang thiết bị y tế.	200	Lít	Thành phần: Sterex S (Didecyl conjugated dimethyl benzyl Ammonium chloride)	Tối đa Can 5 Lít	

Handwritten signature

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Ghi chú
15	Dung dịch bôi trơn dụng cụ y tế.	300	tuýp	- Gel bôi trơn vô trùng gốc nước , không nhờn dễ rửa, dùng bôi trơn dụng cụ y tế khi đưa vào cơ thể như đưa qua âm đạo, thực quản, tiết niệu,... - Thành phần Propylene Glycol , EDTA 2 NA , Carbopol 940 , Glycerine , Unigerm G-2 , Sodium Carboxymethylcellulose , Sodium Hydroxide BP , Distilled water qs. - Đạt chứng chỉ ISO 13485 hoặc tương đương	Tuýp tối thiểu 150gam	
16	Gạc cầu đa khoa cỡ 30 mm x 1 lớp vô trùng.	4,000	miếng	Kích thước: Fi30 x 1 lớp. Dùng trong các trường hợp điều trị phẫu thuật, cầm máu, phá tử, rửa vết thương. Chất liệu 100% cotton hút nước, có độ thấm hút cao, không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. Được tiệt trùng	Tối đa 10 miếng/gói	
17	Gạc phẫu thuật 7.5 cm x 7.5 cm x 6 lớp vô trùng.	10,000	miếng	Gạc được sản xuất từ vải không dệt thấm hút nhanh đã được tiệt trùng	tối đa 10 miếng/gói	
18	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30 cm x 40 cm x 6 lớp vô trùng.	500	miếng	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, đã được tiệt trùng	tối đa 10 miếng /gói	
19	Gạc y tế 5cm x 6cm x 8 lớp	2,000	miếng	Gạc tiệt trùng dùng để đắp vết thương, băng vết mổ hoặc thấm máu trong phẫu thuật	tối đa 10 miếng/gói	
20	Gel dán nha khoa	3	lọ	Vật liệu dán hàn răng dùng trong nha khoa	Lọ tối thiểu 6 gam	
21	Giấy cản nha khoa	2	hộp	Giấy cản mỏng, được sử dụng trong nha khoa để kiểm tra và đánh dấu vị trí tiếp xúc giữa các răng sau quá trình điều trị.	Hộp tối thiểu 10 xấp	

Handwritten signature

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Ghi chú
22	Khay thử xét nghiệm định tính kháng nguyên Dengue NS1.	4,000	test	Xét nghiệm định tính phát hiện kháng nguyên Dengue NS1 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người	Tối đa 50 test/hộp	
23	Khay thử xét nghiệm định tính kháng nguyên SARS - COV - 2.	1,000	test	Xét nghiệm chẩn đoán In-vitro định tính phát hiện kháng nguyên SARS-CoV-2 trong mẫu ngoáy dịch tỵ hầu và dịch mũi của người.	Tối đa 50 test/hộp	
24	Khay thử xét nghiệm định tính kháng thể HbsAb	1,000	test	" Định tính phát hiện kháng thể HBsAb trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. Hoạt chất chính: Các kháng nguyên HBsAg tái tổ hợp (Lab HBsAg, kháng nguyên HBsAg). Không bị phản ứng chéo với các mẫu dương tính yếu tố dạng thấp (RF), HAV, Syphilis, HIV, H. pylori, CMV, Rubella.	Tối đa 50 test/hộp	
25	Khay thử xét nghiệm định tính kháng thể IgG/IgM kháng Dengue.	1,000	test	Xét nghiệm định tính phát hiện kháng thể IgG và/hoặc IgM kháng vi rút Dengue trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người	Hộp tối đa 50 test xét nghiệm	
26	Kim châm cứu vô trùng dùng một lần, số 05 (dạng vi)	500,000	cái/kim	Kim châm cứu vô trùng loại dùng một lần, vi nhôm, đúc đồng, có khuyên, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt	Hộp tối đa 1.000 cái	
27	Kim châm cứu vô trùng dùng một lần, số 06 (dạng vi)	500,000	cái/kim	Kim châm cứu vô trùng loại dùng một lần, vi nhôm, đúc đồng, có khuyên, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt	Hộp tối đa 1.000 cái	

Handwritten signature

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Ghi chú
28	Kim châm cứu vô trùng dùng một lần, số 10 (dạng vi)	50,000	cái/kim	Kim châm cứu vô trùng loại dùng một lần, vi nhôm, đốc đồng, có khuyên, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt	Hộp tối đa 1.000 cái	
29	Kim đưa chất hàn răng vào ống tủy	5	vi	Kim đưa chất hàn răng vào ống tủy	Vi tối thiểu 4 cây cùng size hoặc vi tối thiểu 4 cây đủ size	
30	Kim chích máu lancet	2,000	cái	Thân dẹt, dùng để lấy máu, chích mụn....	Hộp tối đa 100 cái	
31	Kim Quang.	400	cái	Dùng trong laser nội mạch	1 cái/vi	
32	Kim tiêm nha khoa các cỡ	400	cái	Kim tiêm nha khoa các cỡ	Hộp tối đa 100 cái	
33	Kim tiêm sử dụng một lần các cỡ.	40,000	cái	Kim tiêm dùng để lấy thuốc	1 cái/túi	
34	Kim truyền tĩnh mạch sử dụng 1 lần, 23G.	20,000	cái	Dùng để truyền tĩnh mạch	1 cái/túi	
35	Kit thử nhanh phát hiện kháng nguyên virus viêm gan B (HBsAg).	1,500	test	Kit thử nhanh phát hiện kháng nguyên virus viêm gan B (HBsAg)	Tối đa 50 test/hộp	
36	Kit thử nhanh phát hiện kháng thể kháng virus HIV.	1,000	test	Kit thử nhanh phát hiện kháng thể kháng virus HIV	Tối đa 50 test/hộp	
37	Lam kính.	50	Hộp	Lam kính dùng để soi trên hiển vi	Hộp tối thiểu 72 miếng	
38	Mặt nạ oxy kèm dây dẫn	50	cái	Mask thở oxy người lớn kèm dây dẫn giúp bệnh nhân hấp thu lượng lớn khí vào khoang mũi	túi/1 cái	
39	Mũi khoan răng các loại	10	cái	Mũi khoan răng các loại dùng trong nha khoa	1 cái/túi	

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Ghi chú
40	Nước sát khuẩn tay nhanh dùng trong y tế	400	lít	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh chứa cồn dùng cho vệ sinh tay thường quy và ngoại khoa - Thành phần: Chlorhexidine Digluconate 0,5% (v/v); Ethanol 80% (v/v); Isopropyl alcohol (Isopropanol) 7.2% (v/v) và các chất phụ gia, chất dưỡng da (Glycerine, Alpha- Terpineol, Alpha-Bisabolol, Aloe Vera, Vitamin E...) vừa đủ 100%. - Đạt tiêu chuẩn diệt khuẩn EN 1500 hoặc tương đương - Tiêu chuẩn chất lượng EN ISO 13485 hoặc tương đương	Tối đa Can 5 Lít	
41	Ống hút nước bọt.	200	cái	Ống nhựa trong, có dây kim loại được che kín trong thành ống	1 cái/túi	
42	Ống nghiệm EDTA 2ml.	40,000	ống	Ống nghiệm chứa chất kháng đông Ethylenediaminetetraacetic Acid Dipotassium Salt Dihydrate (EDTA K2) bên trong, có vạch chỉ thể tích trên nhãn ống	tối đa 2.500 ống/thùng	
43	Ống nghiệm chống đông Heparin 2ml.	40,000	ống	Ống nghiệm chứa chất kháng đông Lithium Heparin bên trong, có vạch chỉ thể tích trên nhãn ống	tối đa 2.500 ống/thùng	
44	Que thử nước tiểu 11 thông số.	3,000	test	Thông số: Đo được 11 thông số nước tiểu bao gồm: Glucose, pH, Protein, máu, Ketones, Nitrite, Bilirubin, Urobilinogen, tỷ trọng, bạch cầu, acid Ascorbic	tối đa 200 test/hộp	
45	Tăm bông dùng trong nha khoa	5	Túi	Tăm bông dùng trong nha khoa	Hộp tối thiểu 100 cái	

Handwritten signature

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Ghi chú
46	Tăm bông vô khuẩn	20	Hộp	Tăm bông vô khuẩn dùng trong xét nghiệm. Cán nhựa, đầu bông thấm nước tốt, đã diệt trùng	Túi tối thiểu 100 cái	
47	Test nhanh định tính kháng nguyên HBeAg vi rút viêm gan B.	400	test	Test nhanh định tính kháng nguyên HBeAg vi rút viêm gan B	Tối đa 50 khay (test)/ hộp	
48	Thạch cao lấy dấu dùng trong nha khoa	5	gói	Thạch cao lấy dấu dùng trong nha khoa	tối thiểu 1kg/gói	
49	Tua bin sử dụng cho máy đo chức năng hô hấp.	300	bộ	Kích thước: - Đường kính ngoài: 33.3mm - Đường kính trong: 30.5mm - Chiều dài: 41.5mm - Độ dày: 2mm - Phần ngậm miệng: Ø 30mm Chất liệu: - Polycarbonate, giấy / cellulose nguyên chất, HOSTAFORM C52021	1 bộ/túi	
50	Vật liệu dạng gel làm mòn men răng	5	tuýp	Vật liệu dạng gel chứa 37% H ₃ (PO) ₄ dùng trong nha khoa	hộp tối đa 20 tuýp	
51	Vật liệu trám răng Composit A3 dạng đặc	5	tuýp	Vật liệu trám răng Composit A3 dạng đặc dùng trong nha khoa	hộp tối đa 20 tuýp	
52	Vật liệu trám răng Composit A3 dạng lỏng	5	tuýp	Vật liệu trám răng Composit A3 dạng lỏng dùng trong nha khoa	hộp tối đa 20 tuýp	
53	Vật tư trám tạm nha khoa	8	hộp/lọ	Vật liệu hàn tạm nha khoa	Lọ tối thiểu 30 gam	
54	Viên khử khuẩn.	5,000	viên	Sử dụng để khử khuẩn	Hộp tối đa 1000 viên	
55	Xi măng gắn răng số 1	5	hộp	Xi măng gắn răng số 1	Hộp tối thiểu 15 gam	
56	Xi măng hàn răng số 9	5	hộp	Xi măng hàn răng số 9	Hộp tối thiểu 15 gam	
57	Xi măng trám bít ống tủy nha khoa	5	lọ	Xi măng trám bít ống tủy nha khoa	Lọ tối thiểu 23g	

PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

(kèm theo Công văn yêu cầu báo giá số 381 /BVTT-KD-TCKT ngày 23 tháng 3 năm 2026)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các vật tư y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾ (nếu có)	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	A											
2	B											
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".



[Handwritten signature]

- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.



Handwritten signature
V